

*Gia Lâm, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST–HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Hồ Anh D, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tập thể cung G, xã D, huyện G, thành phố H.

*Bị đơn:* Chị Trần Thị Hồng D, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Tập thể cung G, xã D, huyện G, thành phố H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Anh D và chị Trần Thị Hồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của anh Hồ Anh D và chị Trần Thị Hồng D, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Hồ Anh D và chị Trần Thị Hồng D xác nhận anh chị không có con chung; anh D và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung nên không xét.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh D và chị D xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Anh D và chị D xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của anh D chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh D đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0005058 ngày 04/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả anh Hồ Anh D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã D, Gia Lâm (theo GCNKH số 32, quyền số 01/2010 ngày 26/3/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Như Trọng**